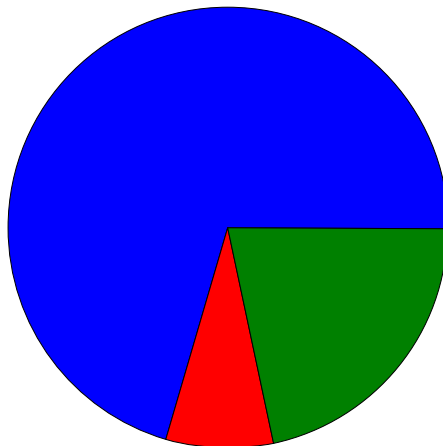


Giá trị của PIGF trong sàng lọc quý 1

Ho Chi Minh City, December 2012
Howard Cuckle

1

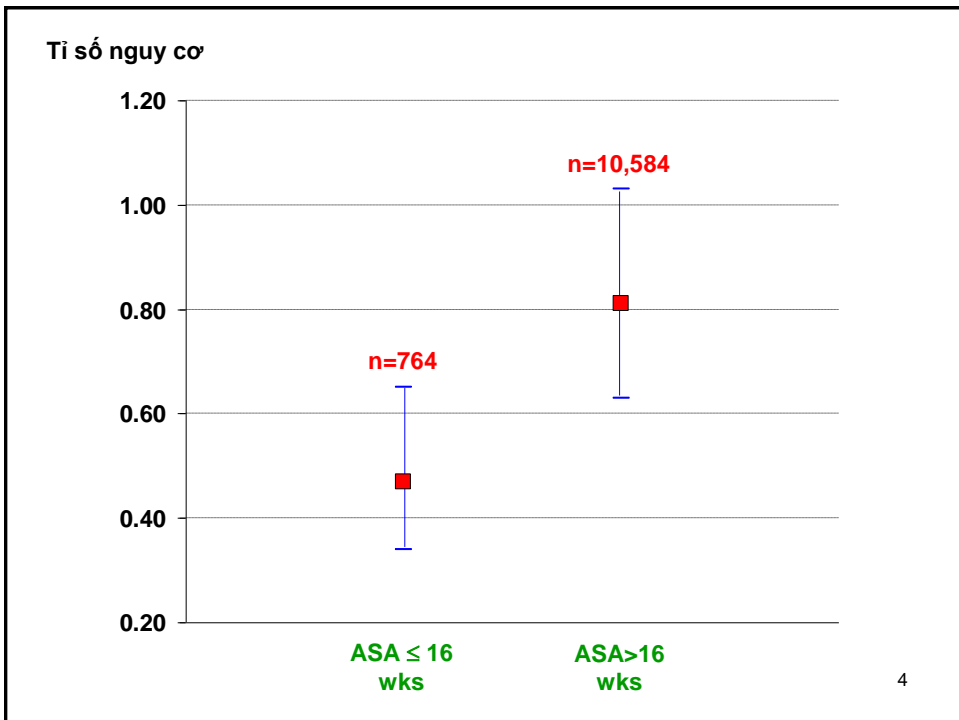
Bình thường



Biến chứng do
giai đoạn bà mẹ
- bào thai

Dị tật bẩm sinh

2

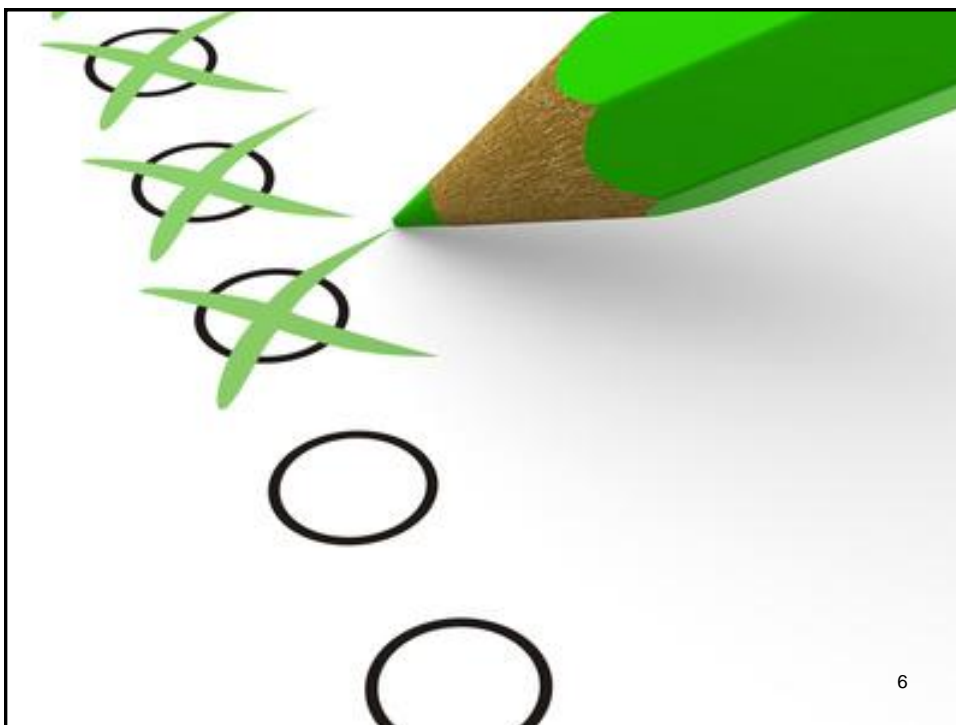




TSG sớm
Cần sinh sớm trước 34 tuần

TSG khởi phát muộn
Sinh vào thời điểm 34 tuần hoặc trễ hơn

5



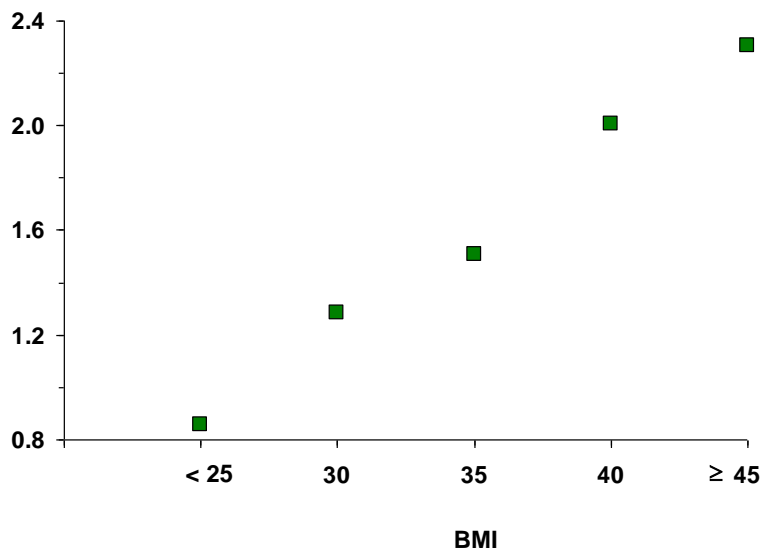
6



Nguy cơ tăng theo lượng mỡ trong cơ thể

7

Số lần thay đổi



8




Nguy cơ tăng theo lượng mỡ trong cơ thể

Chủ yếu trong TSG khởi phát muộ_n



2.4-lần, nếu là người Latin gốc Phi



3.1-lần, nếu là con so ~

1.9-lần, nếu là con rạ & tiền căn TSG


11

Family Tree



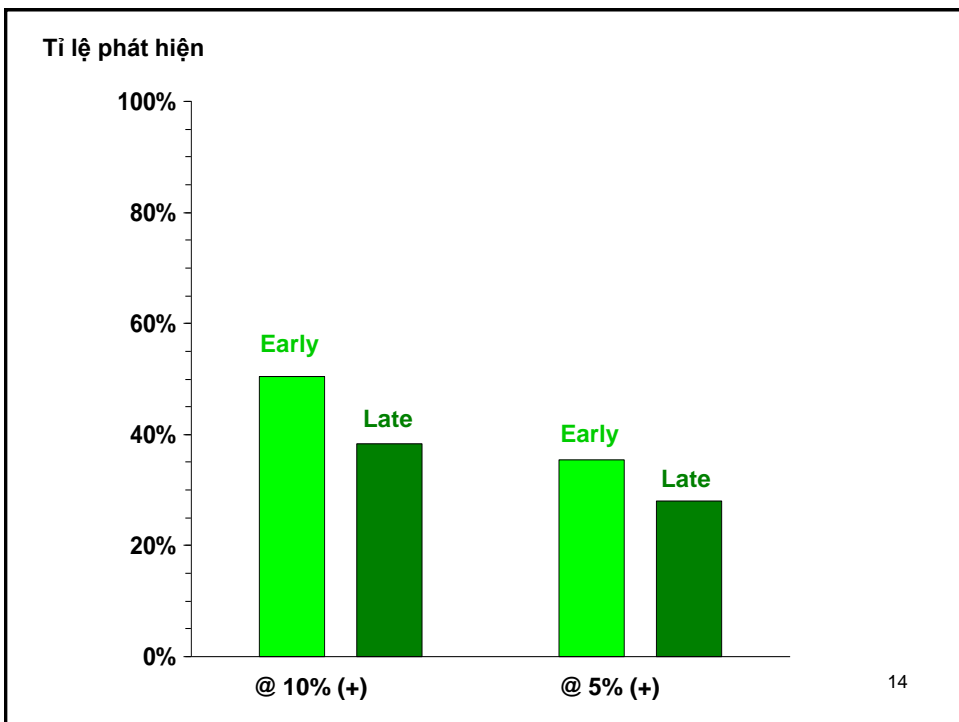
1.6-lần, nếu mẹ bị TSG

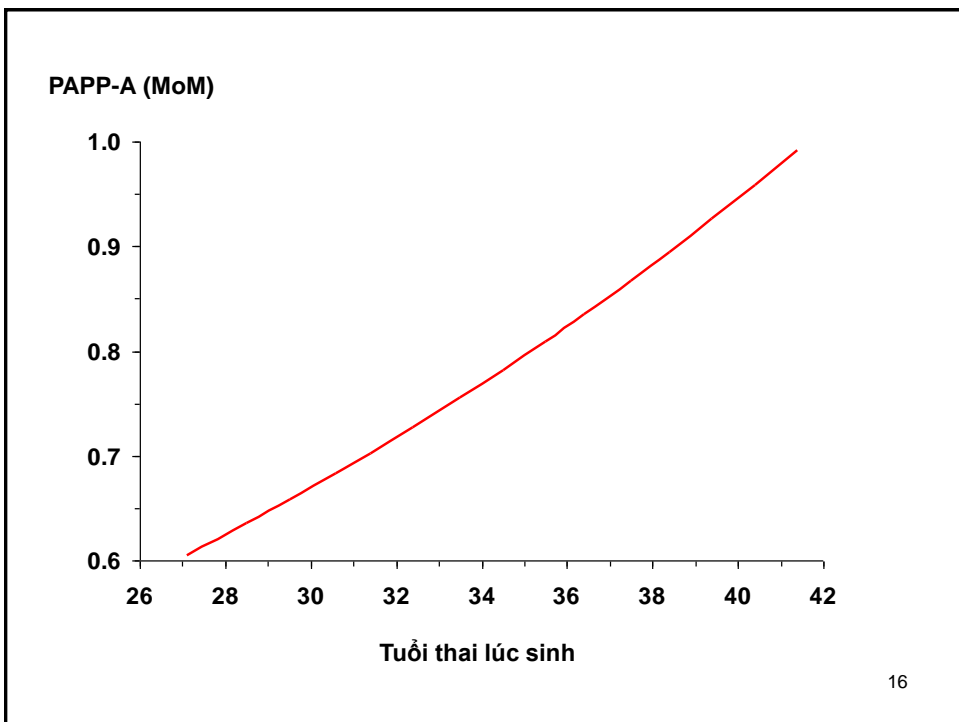
12

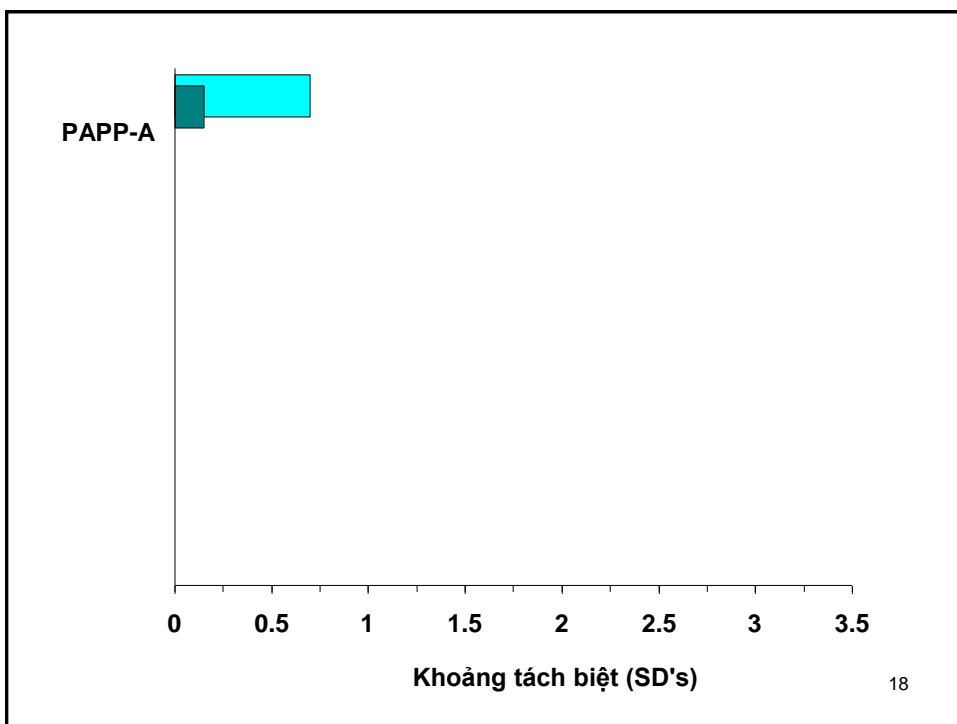
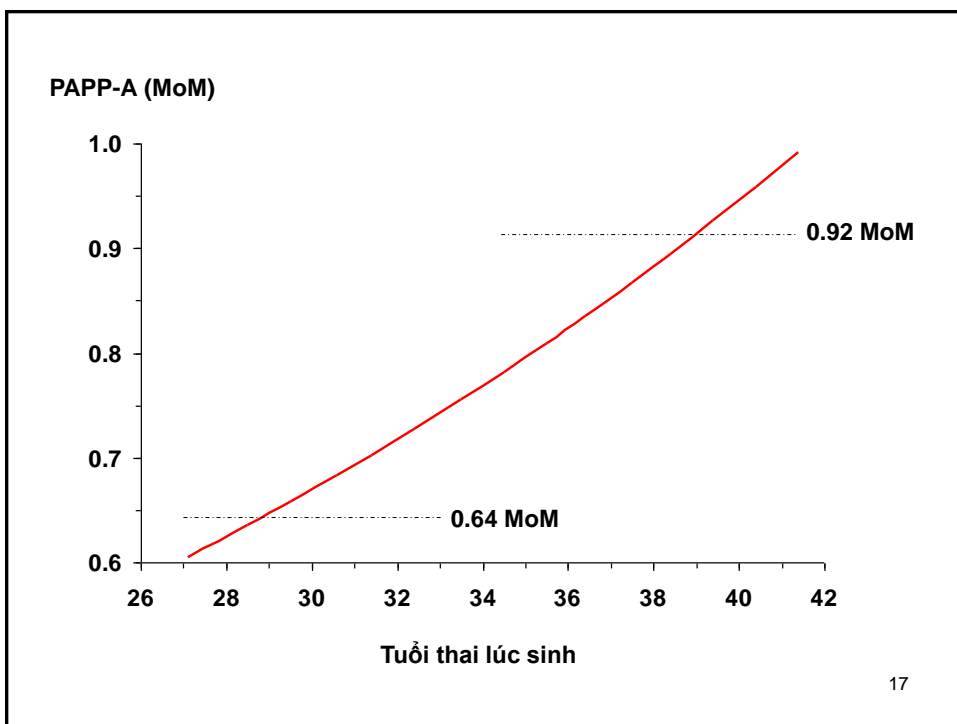


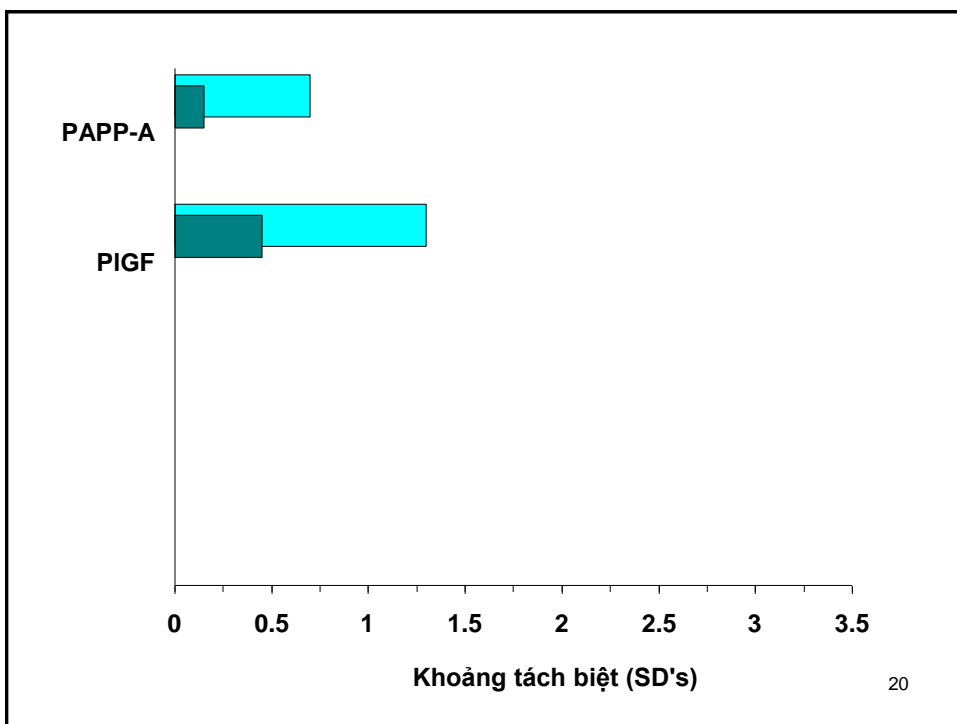
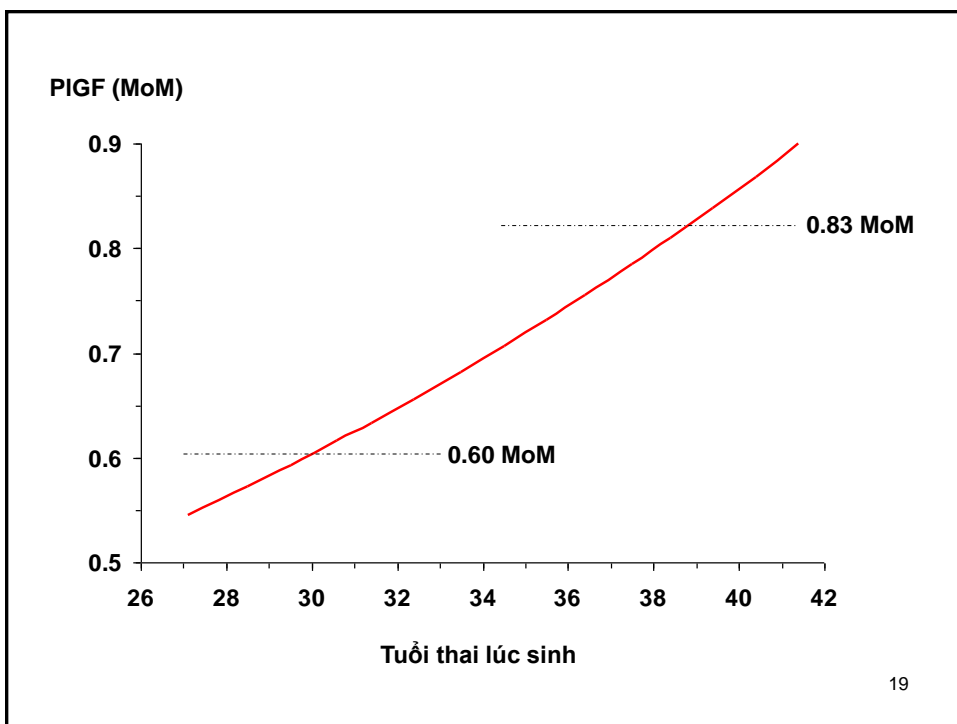
**5.0-lần, nếu
bị cao huyết
áp mạn tính**

13

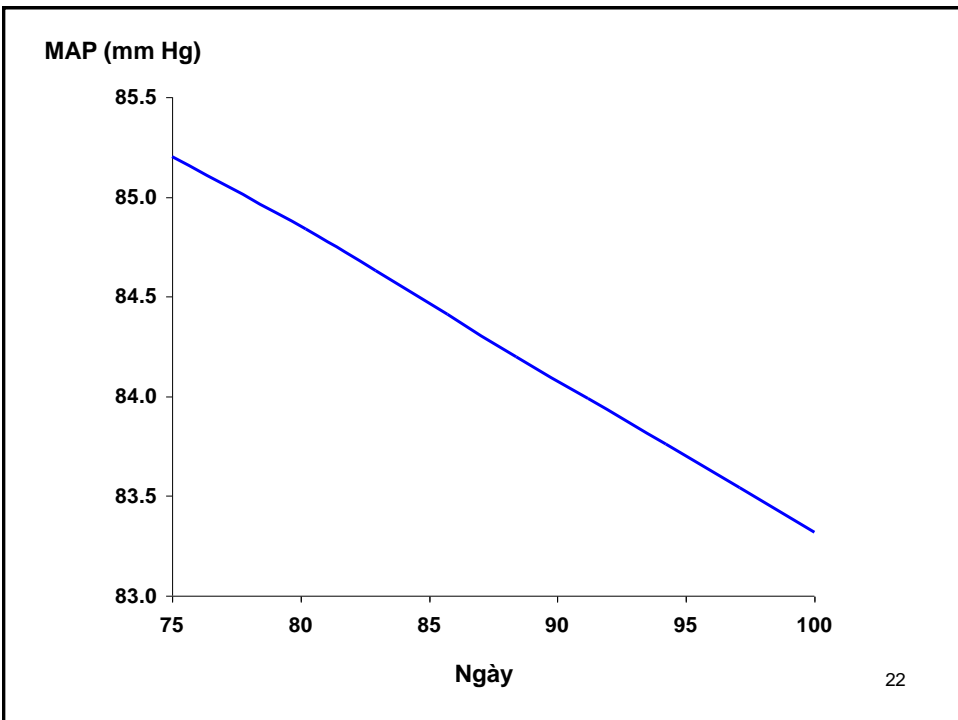


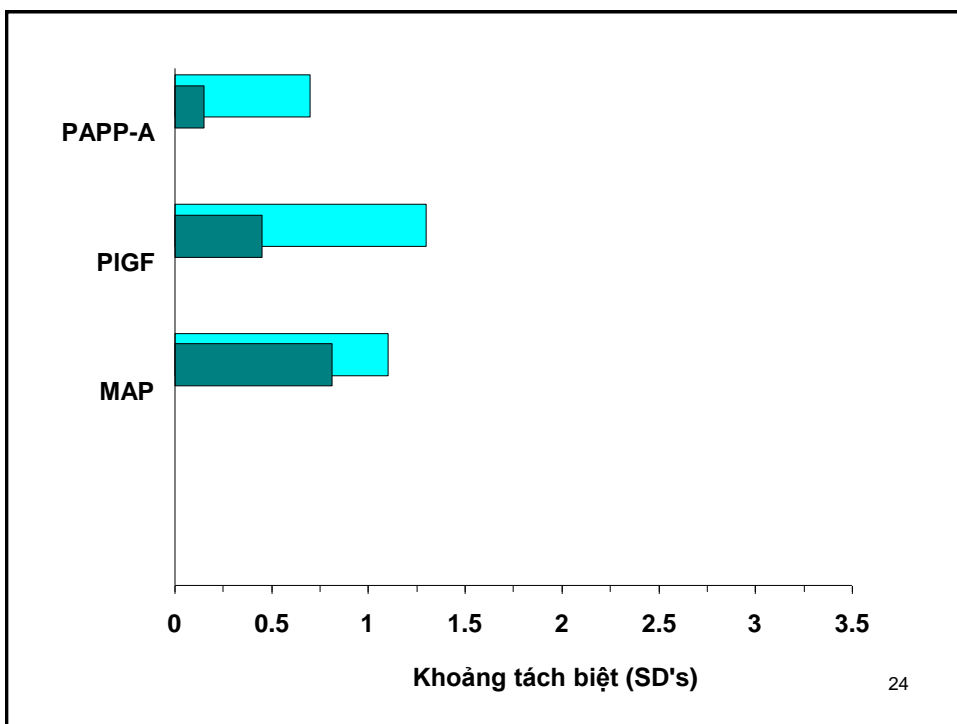
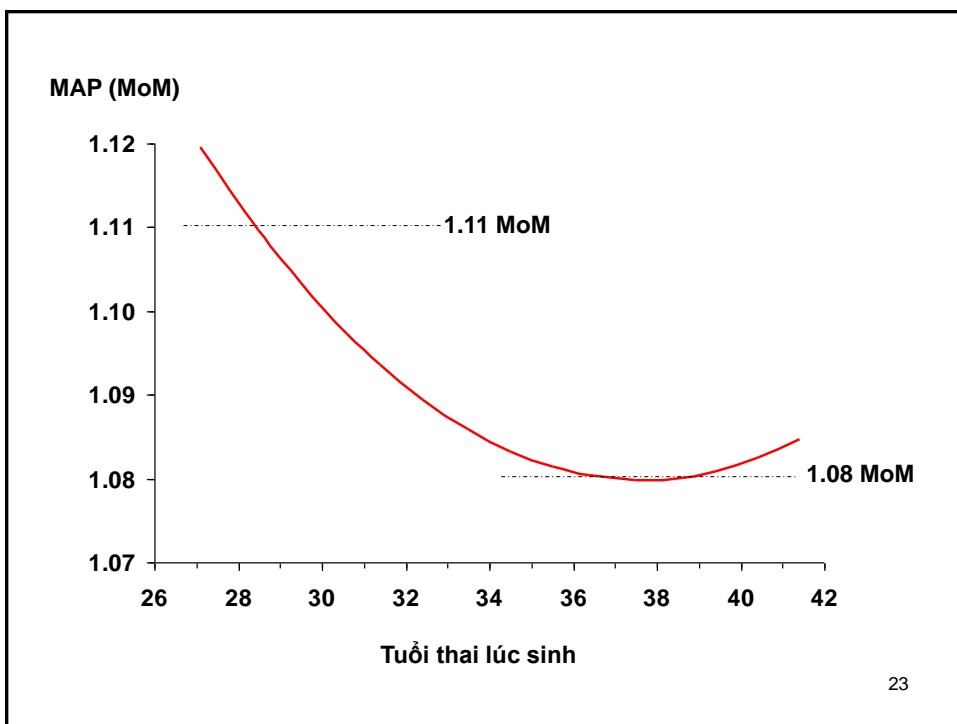






**Huyết áp động mạch trung bình
($\text{Tâm thu} + 2 \times \text{Tâm trương}$)/3**





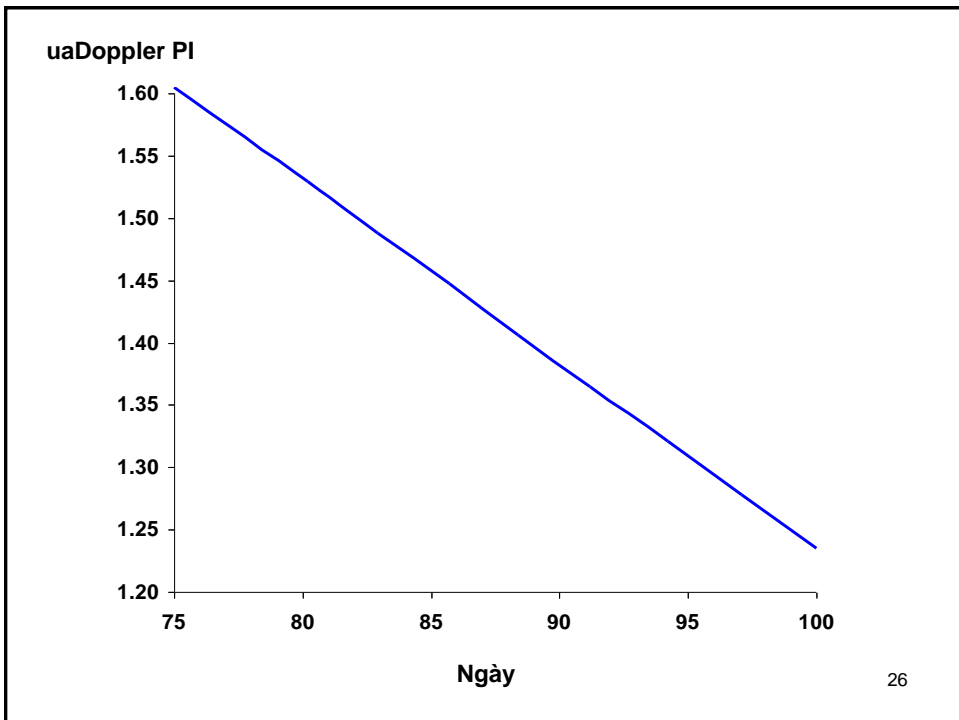


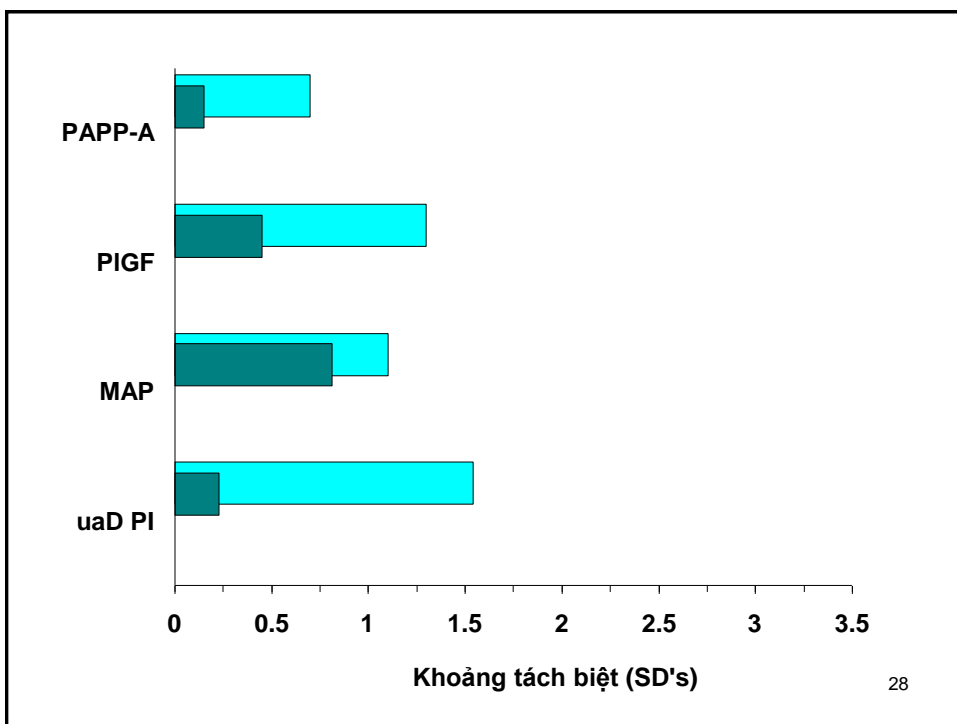
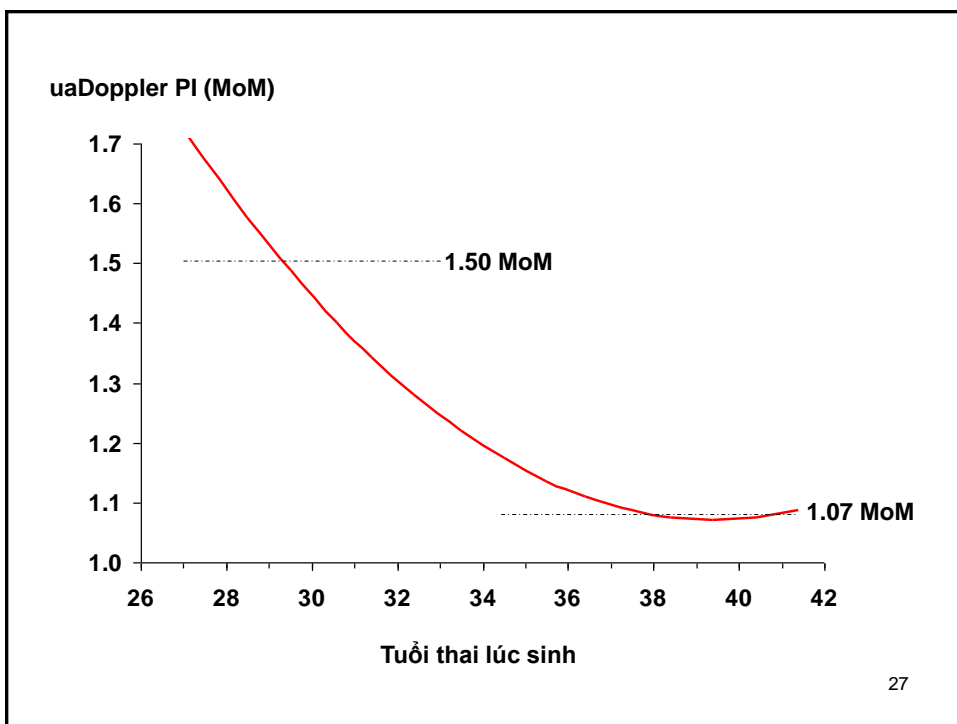
Doppler động mạch tử cung

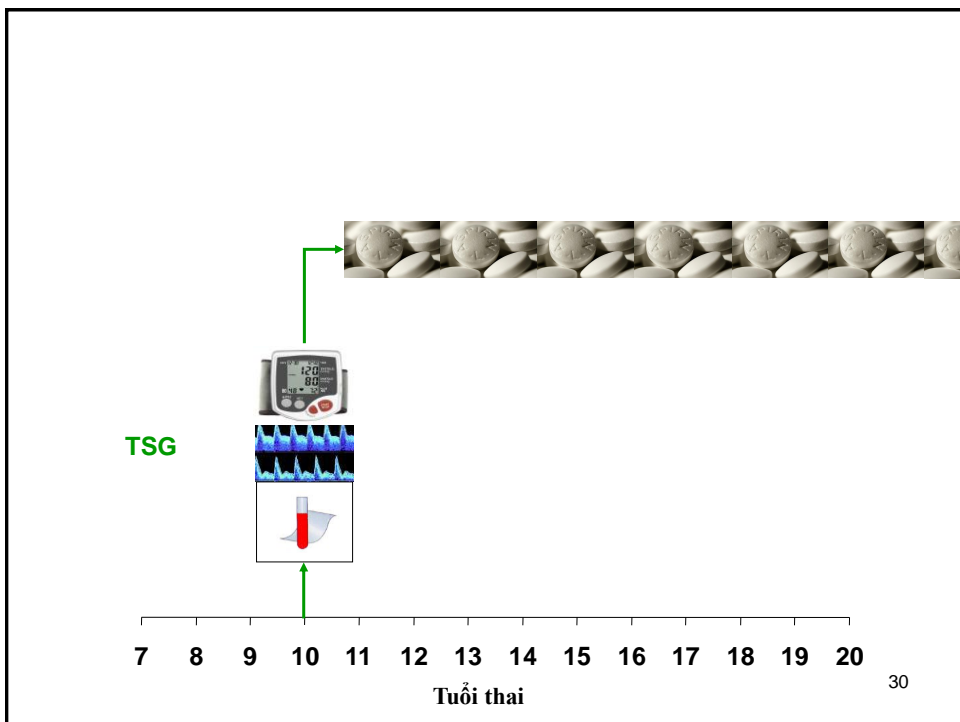
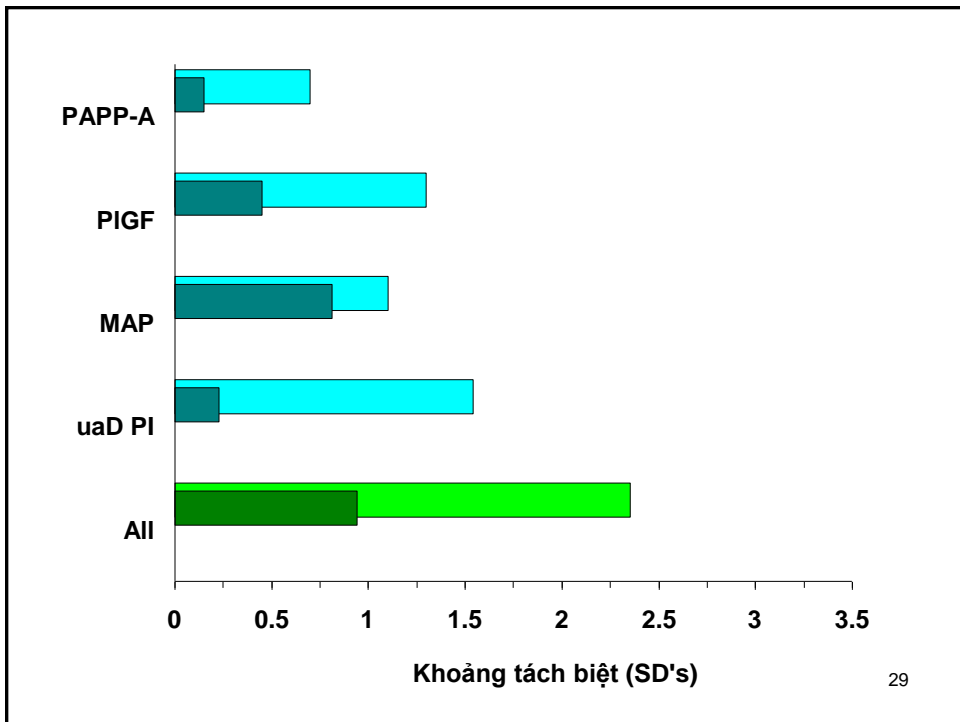
Chỉ số mạch

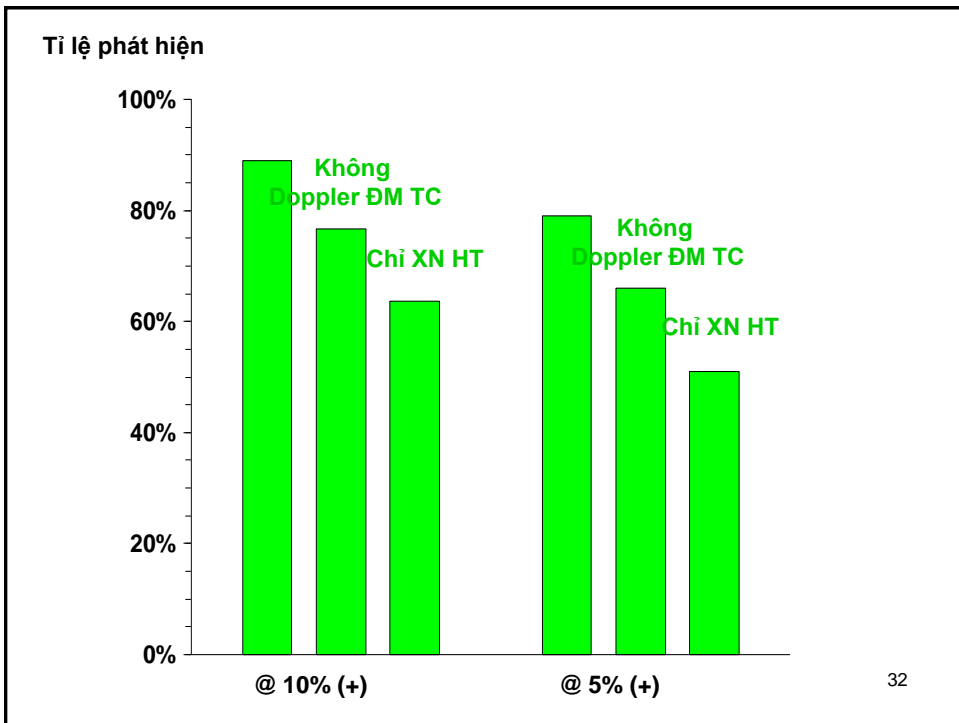
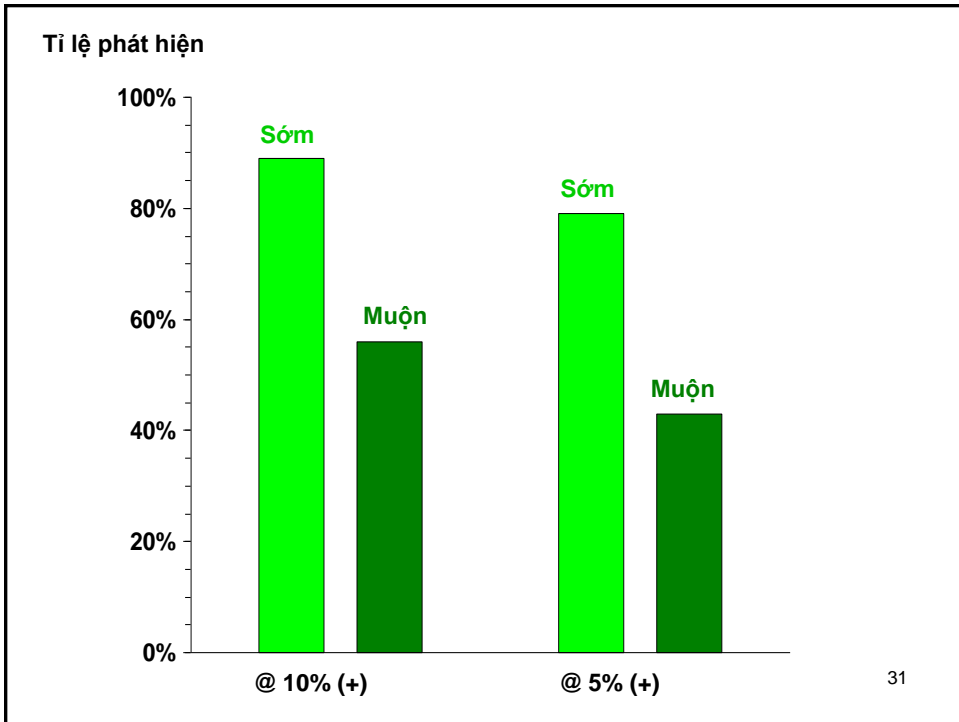


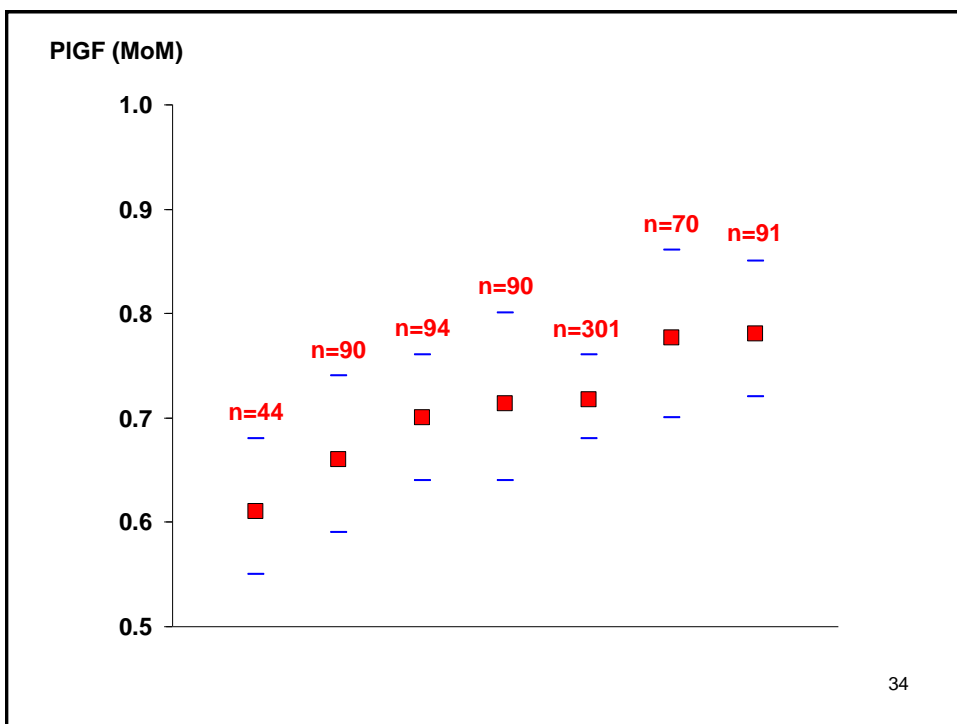
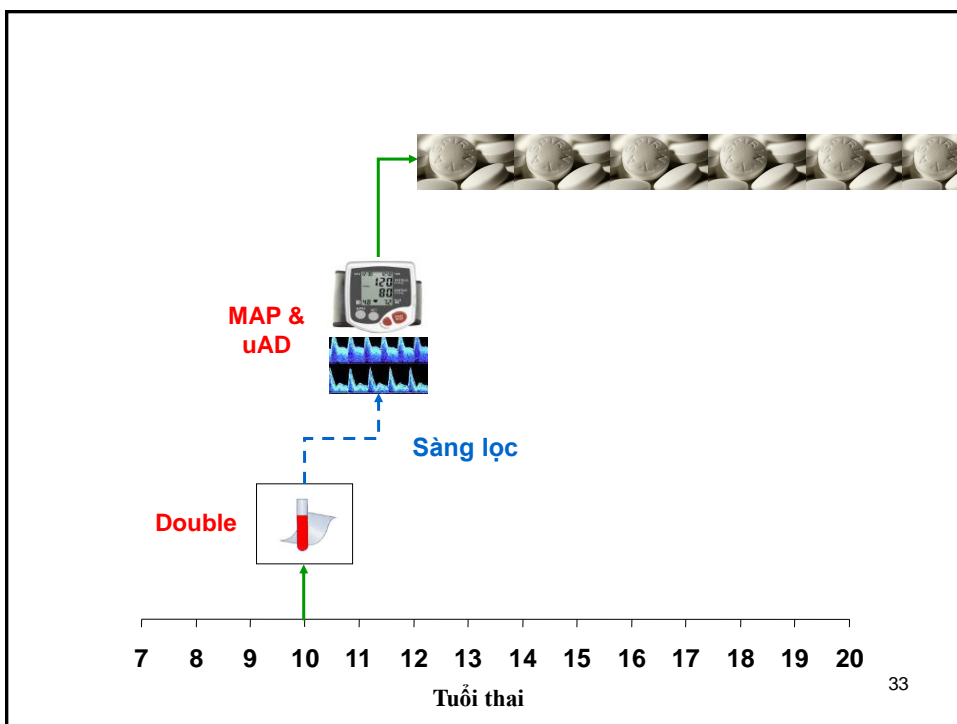
25

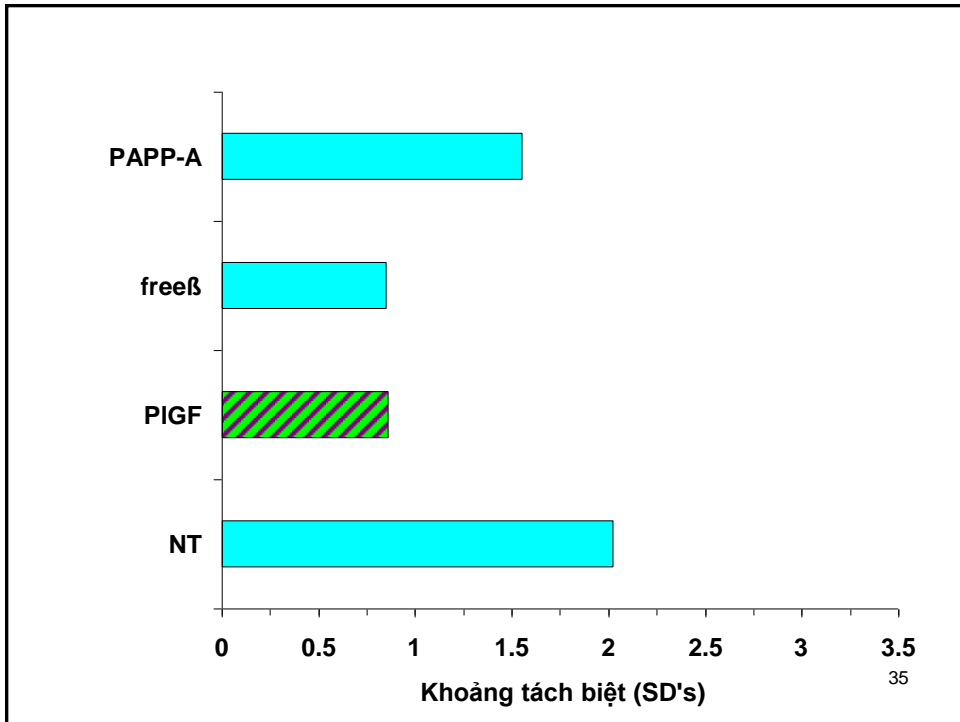




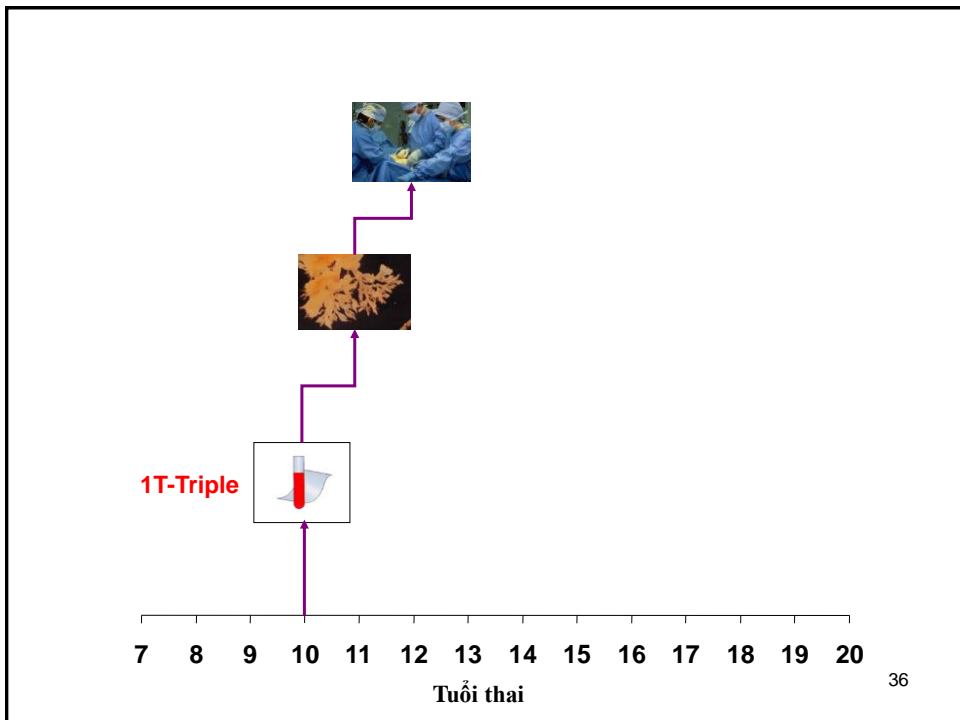




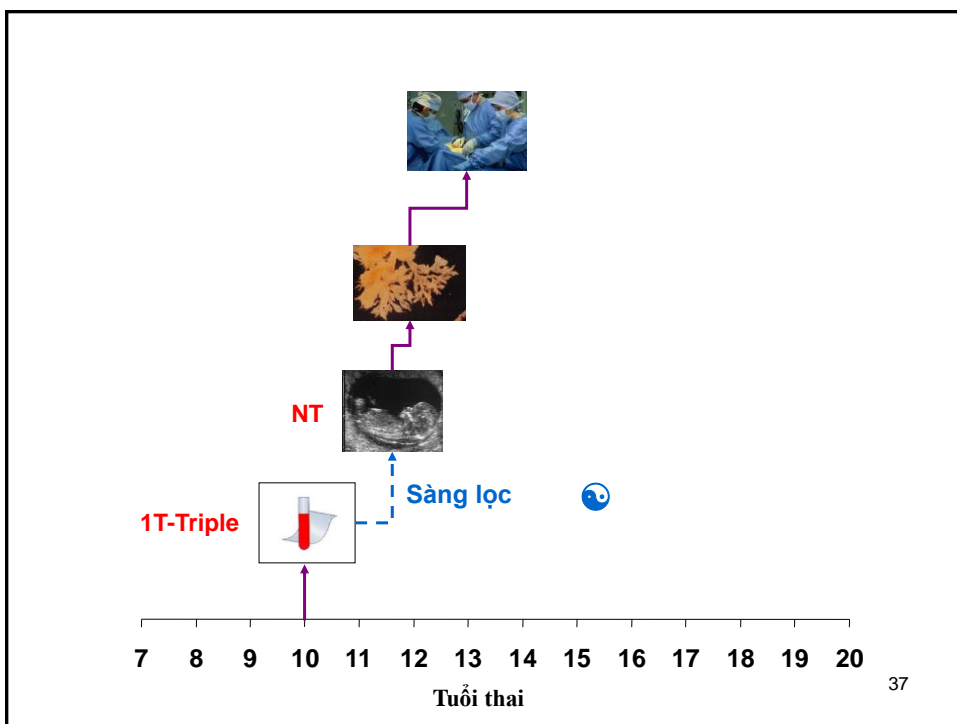




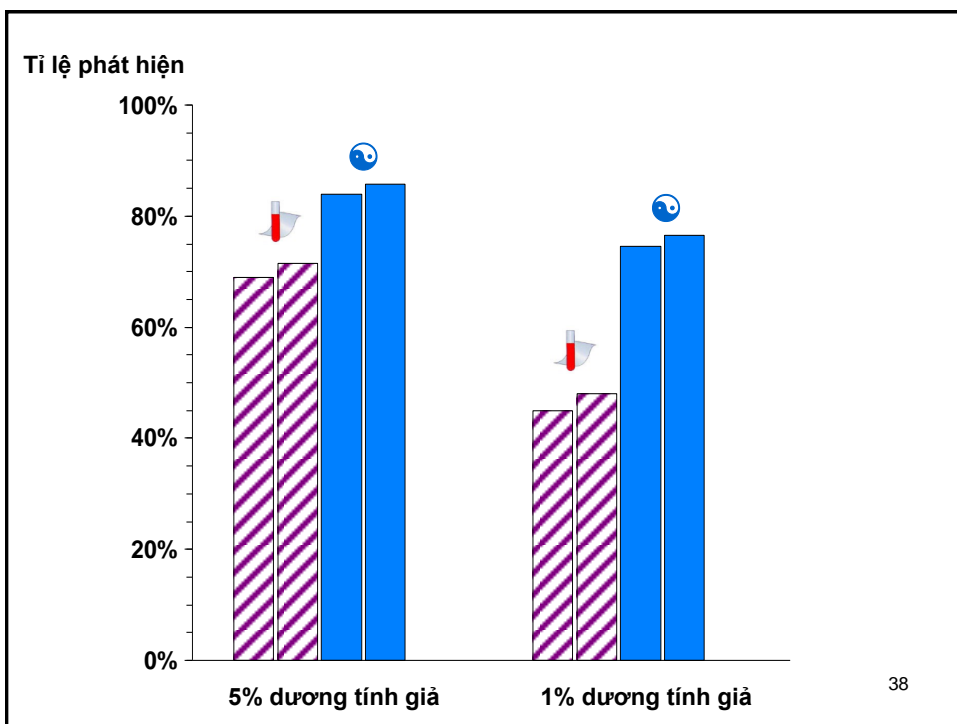
35



36



37



38

